

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**

**Số tín chỉ : 03**  
**Trình độ đào tạo : Đại học**  
**Ngành đào tạo : Kế toán; Quản trị kinh doanh**

**Năm 2022**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán; Quản trị kinh doanh

1. Tên học phần: Nguyên lý kế toán

2. Mã học phần: KETOAN 011

3. Số tín chỉ: 3 (2, 1)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ hai

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Không

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyenneu@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Nguyên lý kế toán là học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất, đối tượng nghiên cứu của kế toán; các phương pháp kế toán, vận dụng các phương pháp kế toán vào hạch toán các quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Giúp sinh viên có kiến thức tổng quát về kế toán, là nền tảng cho các học phần kế toán.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản về tài sản, nguồn vốn trong doanh nghiệp, nội dung các phương pháp chứng từ kế toán, tài khoản kế toán, tổng hợp cân đối kế toán.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng các phương pháp kế toán trong việc thu thập, ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào các tài khoản kế toán, đảm	3	

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả mục tiêu</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng mục tiêu của CTĐT</b>
	bảo nguyên tắc cân đối của kế toán và áp dụng vào các quá trình kinh tế chủ yếu trong doanh nghiệp.		
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có khả năng tổ chức vận dụng chứng từ, tài khoản kế toán, tổng hợp cân đối kế toán theo chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và quốc tế trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, xã hội.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng các phương pháp kế toán để nhận diện chứng từ, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đảm bảo nguyên tắc cân đối của kế toán tại các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội.	4	
MT2.3	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và năng lực dẫn dắt chuyên môn để giải quyết vấn đề liên quan đến ngành Kế toán.	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

## **9.2. Chuẩn đầu ra**

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng CĐR của CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Nhận diện được các chứng từ kế toán có liên quan đến các hoạt động của doanh nghiệp.	3	[2.1.4]
CĐR1.2	Định khoản được các nghiệp vụ phát sinh trong doanh nghiệp đảm bảo nguyên tắc tổng hợp và cân đối kế toán.	3	
CĐR1.3	Xác định được các sổ sách kế toán theo từng hình thức kế toán.	4	
CĐR1.4	Phân biệt được quy trình ghi sổ chung đối với các hình thức kế toán và các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp.	4	

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng CĐR của CTĐT</b>
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đối với từng quá trình kinh tế chủ yếu trong các doanh nghiệp khác nhau.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Lập được chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo kế toán phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và luật kế toán hiện hành.	4	
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Phát triển được khả năng tự học, tự nghiên cứu, định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán, tài chính.	4	[2.3.2]
CĐR3.2	Đề xuất kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động sản xuất liên quan đến kế toán, tài chính	4	[2.3.3]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<b>Chương 1. Bản chất và đối tượng của kế toán</b> 1.1. Bản chất của kế toán 1.2. Đối tượng nghiên cứu của kế toán		3						4
2	<b>Chương 2. Chứng từ kế toán</b> 2.1. Khái niệm phương pháp chứng từ 2.2. Vai trò, tác dụng của chứng từ kế toán 2.3. Phân loại chứng từ kế toán, các yếu tố cơ bản của chứng từ kế toán 2.4. Luân chuyển chứng từ	3					4	4	4
3	<b>Chương 3. Các mô hình tính giá cơ bản của kế toán</b> 3.1. Khái niệm tính giá 3.2. Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá 3.3. Các mô hình tính giá cơ bản		3			3		4	4
4	<b>Chương 4. Tài khoản kế toán và phương pháp ghi sổ kép</b> 4.1. Khái niệm phương pháp đối ứng tài khoản 4.2. Tài khoản kế toán, phân loại tài khoản kế toán và hệ thống tài khoản kế toán 4.3. Các quan hệ đối ứng tài khoản 4.4. Phương pháp ghi sổ kép (ghi kép vào tài khoản) 4.5. Bảng cân đối tài khoản (Bảng cân đối phát sinh) 4.6. Kiểm tra số liệu ghi trên tài khoản kế toán		3			3		4	4

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
5	<b>Chương 5. Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp</b> 5.1. Khái quát các quá trình kinh doanh của doanh nghiệp 5.2. Kế toán quá trình cung cấp 5.3. Kế toán quá trình sản xuất 5.4. Kế toán quá trình tiêu thụ		3		3	3	4	4	4
6	<b>Chương 6. Hệ thống báo cáo tài chính và phương pháp lập các báo cáo tài chính cơ bản</b> 6.1. Khái niệm phương pháp tổng hợp - cân đối kế toán 6.2. Bảng cân đối kế toán 6.3. Báo cáo kết quả kinh doanh (Bảng cân đối thu nhập, chi phí và kết quả) 6.4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				3		4	4	4
7	<b>Chương 7. Sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán</b> 7.1. Sổ kế toán và hình thức kế toán 7.2. Tổ chức công tác kế toán			3	3		4	4	4

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	+ Hình thức: Vấn đáp + Thời điểm: Các giờ học trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần.	01 điểm	30%	+ Hình thức: Tự luận; + Thời gian: 90 phút; + Thời điểm: Giờ học 19, 20 trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2.	CĐR2.1, CĐR2.2.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài kiểm tra
3	Điểm thi kết thúc học phần.	01 điểm	50%	+ Hình thức: Tự luận; + Thời gian: 90 phút; + Thời điểm: Theo lịch thi học kỳ	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài thi

### 11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ,...

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

### - Tài liệu chính:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2022), *Nguyên lý kế toán*.

[2] - PGS.TS. Trần Văn Thuận, TS. Phạm Thành Long (2021), *Nguyên lý kế toán*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

- Tài liệu tham khảo:

[3] - Bộ Tài chính (2014), *Thông tư số 200/2014/TT - BTC* ban hành ngày 22/12/2014.

[4] - Võ Văn Nhị (2018), *Nguyên lý kế toán*, NXB Tài chính.

**14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học**

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p><b>Chương 1. Bản chất và đối tượng của kế toán</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được khái niệm, bản chất của kế toán; vai trò của kế toán với hoạt động kinh doanh; phân biệt được các loại kế toán khác nhau và vận dụng được các nguyên tắc cơ bản của kế toán. Trình bày được đối tượng nghiên cứu của kế toán; các khái niệm cơ bản và nhận biết được tài sản, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí; phân loại tài sản, nguồn vốn; các cân bằng cơ bản của kế toán; mối quan hệ giữa tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Bản chất của kế toán</p> <p>1.2. Đối tượng nghiên cứu của kế toán</p> <p>Bài thực hành số 1: Phân loại tài sản và nguồn vốn</p>	10 (4LT, 6TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp giải quyết vấn đề; Thảo luận nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao nhiệm vụ cho các cá nhân, nhóm: Tìm hiểu về tài sản, nguồn vốn trong doanh nghiệp Việt Nam hiện nay.</li> <li>+ Hướng dẫn thực hành, thực hiện mẫu.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Chương 1.</li> <li>[2]: Chương 1,2.</li> <li>[4]: Chương 1, mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.4.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Làm nhiệm vụ theo nhóm.</li> <li>+ Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.</li> </ul>	CDR 1.2, CDR 3.2.
2	<p><b>Chương 2. Chứng từ kế toán</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nội dung, ý nghĩa, trình tự luân chuyển của chứng từ kế toán; phân loại được các chứng từ kế toán và xác định được các yếu tố cơ bản của chứng từ; luân chuyển chứng từ.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Khái niệm phương pháp chứng từ</p> <p>2.2. Vai trò, tác dụng của chứng từ</p>	3 (2LT, 1TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm.</li> <li>+ Nêu nội dung thảo luận.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p>	CDR 1.1, CDR 2.2, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2.



TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	kế toán 2.3. Phân loại chứng từ kế toán, các yếu tố cơ bản của chứng từ kế toán 2.4. Luân chuyển chứng từ Bài thực hành số 2: Phân loại và sắp xếp chứng từ.		+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 2. [2]: Chương 3. [3]: Chương IV, điều 116 - 121. [4]: Chương 1, mục 1.6; chương 4 mục 4.1. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận, phản biện. + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên. + Làm bài tập theo nhóm trong [1]. Chương 3.	
3	<b>Chương 3. Các mô hình tính giá cơ bản của kế toán</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được vai trò, ý nghĩa của tính giá đối với quá trình ghi sổ và lập báo cáo kế toán; nắm được các yếu tố cấu thành giá trị của đối tượng kế toán; các nguyên tắc cơ bản khi tính toán giá trị các đối tượng kế toán cụ thể; vận dụng được các mô hình tính giá cơ bản của kế toán để tính được giá trị các loại tài sản mua vào, tính giá hàng tồn kho, tính giá thành sản phẩm sản xuất. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Khái niệm tính giá 3.2. Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá 3.3. Các mô hình tính giá cơ bản Bài thực hành số 3: Tính giá thực tế đối với tài sản mua vào, sản xuất, tiêu thụ và giá vật tư xuất dùng cho sản xuất kinh doanh.	9 (5LT, 4TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Giải thích các khái niệm. + Đưa nội dung tranh luận. + Giao bài tập cho các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 3. [2]: Chương 4. [3]: Nghiên cứu chương III, mục 2, điều 112. [4]: Chương 5, mục 5.1. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập cá nhân trong [1]: Chương 4. + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.	CDR 1.2, CDR 2.1, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
4	<p><b>Chương 4. Tài khoản kế toán và phương pháp ghi sổ kép</b>  <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được kết cấu các loại tài khoản kế toán; vận dụng được phương pháp ghi sổ kép để ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh; định khoản và phản ánh vào tài khoản kế toán.  <b>Nội dung cụ thể:</b>            4.1. Khái niệm phương pháp đối ứng tài khoản            4.2. Tài khoản kế toán, phân loại tài khoản kế toán và hệ thống tài khoản kế toán            4.3. Các quan hệ đối ứng tài khoản            4.4. Phương pháp ghi sổ kép (ghi kép vào tài khoản)            4.5. Bảng cân đối tài khoản (Bảng cân đối phát sinh)            4.6. Kiểm tra số liệu ghi trên tài khoản kế toán            Bài thực hành số 4: Định khoản kế toán, phản ánh vào sơ đồ tài khoản.            Kiểm tra giữa học phần.</p>	14 (6LT, 6TH, 2KT)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b>  <b>- Giảng viên:</b>            + Giải thích các khái niệm.            + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.            + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.            + Nhận xét, đánh giá.  <b>- Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Chương 4.            [2]: Chương 5,6.            [3]: Phụ lục tài khoản kế toán.            [4]: Chương 3, mục 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5.            + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.            + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 5, chương 6.            + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.            + Làm bài kiểm tra.</p>	CĐR 1.2, CĐR 2.1, CĐR 2.3, CĐR 3.1, CĐR 3.2.
5	<p><b>Chương 5. Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp</b>  <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được ý nghĩa, nhiệm vụ và phương pháp kế toán các quá trình kinh tế. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh của từng quá trình cung cấp, sản xuất và tiêu thụ trong doanh nghiệp.  <b>Nội dung cụ thể:</b>            5.1. Khái quát các quá trình kinh doanh của doanh nghiệp            5.2. Kế toán quá trình cung cấp</p>	15 (6LT, 9TH)	<p><b>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm</b>  <b>- Giảng viên:</b>            + Giải thích các khái niệm, bản chất.            + Đưa nội dung tranh luận.            + Tổ chức thảo luận            + Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm.  <b>- Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Chương 5.            [2]: Chương 8.</p>	CĐR 1.2, CĐR 1.4, CĐR 2.1, CĐR 2.2, CĐR 2.3, CĐR 3.1, CĐR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	5.3. Kế toán quá trình sản xuất 5.4. Kế toán quá trình tiêu thụ Bài thực hành số 5: Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến các quá trình kinh tế.		[3]: Chương III điều 29, 79, 89. [4]: Chương 5, mục 5.2. + Lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 8. + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.	
6	<b>Chương 6. Hệ thống báo cáo tài chính và phương pháp lập các báo cáo tài chính cơ bản</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được mối liên hệ của các cân đối kế toán với các báo cáo tài chính; vận dụng được mối liên hệ giữa thông tin trên các tài khoản kế toán với các chỉ tiêu trên các báo cáo tài chính. <b>Nội dung cụ thể:</b> 6.1. Khái niệm phương pháp tổng hợp - cân đối kế toán 6.2. Bảng cân đối kế toán 6.3. Báo cáo kết quả kinh doanh (Bảng cân đối thu nhập, chi phí và kết quả) 6.4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ Bài thực hành số 6: Xác định quan hệ đối ứng tài khoản. Lập bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh.	6 (3LT, 3TH)	<b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức thảo luận theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Giải thích các định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6. [2]: Chương 7. [3]: Phụ lục báo cáo tài chính. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 7. + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.	CĐR 1.4, CĐR 2.2, CĐR 2.3, CĐR 3.1, CĐR 3.2.
7	<b>Chương 7. Sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nội dung sổ và hình thức kế toán. Phân biệt được trình tự ghi sổ theo từng hình thức kế toán. <b>Nội dung cụ thể:</b> 7.1. Sổ kế toán và hình thức kế toán 7.2. Tổ chức công tác kế toán	3 (2LT, 1TH)	<b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức thảo luận theo nhóm</b> <b>- Giảng viên:</b> + Giải thích các định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.	CĐR 1.3, CĐR 1.4, CĐR 2.2, CĐR 2.3, CĐR 3.1, CĐR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	Bài thực hành số 7: Thực hiện ghi sổ dư đầu kỳ vào sổ kế toán.		<p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Chương 7.</li> <li>[2]: Chương 9.</li> <li>[3]: Chương V, điều 122 - 125.</li> <li>[4]: Chương 4, mục 4.2, 4.3.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</li> <li>+ Thảo luận theo nhóm: Nhận biết các sổ theo từng hình thức kế toán.</li> <li>+ Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên.</li> </ul>	

Hải Dương, ngày 09 tháng 08 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Nguyễn Minh Tuấn**

**Đinh Thị Kim Thiết**